TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 195/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 05 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 321/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Cẩm T, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Khóm H, phường T, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn T1, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Khóm C, phường T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Cẩm T và ông Trần Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Không có.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Bà Huỳnh Thị Cẩm T tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007508 ngày 28/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long

nên bà Huỳnh Thị Cẩm T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND phường T, tỉnh VL: 1;
(Giấy chứng nhận kết hôn số xx ngày 09/02/2017);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân